

Số: /TTr-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 11 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### Về việc Quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2023-2025

Kính gửi: HĐND tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015.

UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh nội dung quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2023-2025 như sau:

#### **Phần thứ nhất**

#### **CƠ SỞ XÂY DỰNG QUY ĐỊNH TỶ LỆ PHẦN TRĂM (%) PHÂN CHIA CÁC KHOẢN THU GIỮA NGÂN SÁCH CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG THỜI KỲ 2023-2025**

##### **1. Cơ sở pháp lý**

Theo quy định tại Điều 30, Điều 31 – Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan tài chính địa phương phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Ủy ban nhân dân lập và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương đối với phần ngân sách địa phương được hưởng 100% và các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương.

##### **2. Cơ sở thực tiễn**

Tại Khoản 2 – Điều 2 – Nghị quyết số 40/2021/QH15 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022 quy định: “...*Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; số bổ sung cân đối của ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương áp dụng riêng cho năm 2022. Căn cứ tình hình thực tế, năm 2023, Quốc hội sẽ quy định lại cho phù hợp.*”

Do vậy, Quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Ninh năm 2022 theo quy định tại Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bắc Ninh đã hết thời gian thực hiện. Từ năm 2023, tỷ lệ điều tiết giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương thay đổi.

## **Phần thứ hai**

### **NỘI DUNG QUY ĐỊNH TỶ LỆ PHẦN TRĂM (%) PHÂN CHIA CÁC KHOẢN THU GIỮA NGÂN SÁCH CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG THỜI KỲ 2023-2025**

#### **A. NGUYÊN TẮC VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG**

1. Việc phân chia nguồn thu giữa các cấp chính quyền địa phương năm thời kỳ 2023-2025 phải thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN; phù hợp với phân cấp nhiệm vụ thu, chi ngân sách của các cấp chính quyền địa phương; phù hợp với dự toán chi theo định mức phân bổ dự toán năm 2023.

2. Bao quát các nguồn thu trên địa bàn; đảm bảo tính khoa học, chính xác.

3. Góp phần động viên các cấp chính quyền tăng cường công tác quản lý thu ngân sách, phấn đấu tăng thu ngân sách để đáp ứng nhu cầu chi cho phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

4. Tập trung nguồn thu cho tỉnh để đảm bảo ngân sách thực hiện các nhiệm vụ quan trọng và các chính sách do tỉnh ban hành. Ngân sách cấp huyện, xã được phân chia nguồn thu để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bộ máy chính quyền cơ sở trong phạm vi quản lý.

5. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phải xây dựng cho từng huyện, thành phố; từng xã, phường, thị trấn để đảm bảo cân đối ngân sách, hạn chế tối đa các xã bội thu. Hạn chế phân chia nguồn thu có qui mô nhỏ cho nhiều cấp, ưu tiên phân chia nguồn thu trên địa bàn cho cấp xã, cấp huyện để bảo đảm nhiệm vụ chi được giao, hạn chế bổ sung từ ngân sách cấp trên.

6. Việc phân cấp quản lý thu thuế tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được giữ ổn định trong thời kỳ ổn định ngân sách. Trường hợp đặc biệt có phát sinh nguồn thu từ dự án mới đi vào hoạt động trong năm 2023 làm ngân sách địa phương tăng thu lớn thì Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tỷ lệ phân chia theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

7. Đối với các khoản thu không ổn định, cần có tỷ lệ phân chia hợp lý để tránh rủi ro cho cấp xã khi nguồn thu này có biến động lớn.

8. Đảm bảo thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, theo dõi nguồn thu của các cấp ngân sách qua Hệ thống thông tin quản lý NSNN và Kho bạc nhà nước (gọi tắt hệ thống Tabmis).

9. Trường hợp đặc biệt có phát sinh nguồn thu từ dự án mới đi vào hoạt động trong thời kỳ ổn định ngân sách làm ngân sách địa phương tăng thu lớn thì Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tỷ lệ phân chia theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

## **B. XÁC ĐỊNH TỶ LỆ PHẦN TRĂM (%) PHÂN CHIA CÁC KHOẢN THU GIỮA NGÂN SÁCH CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG THỜI KỲ 2023-2025**

### **I. CÁCH XÁC ĐỊNH TỶ LỆ PHẦN CHIA NGÂN SÁCH**

Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương thời kỳ 2023-2025 tỉnh Bắc Ninh được xác định theo nguyên tắc cân đối ngân sách:

a) Chi cân đối ngân sách địa phương của từng huyện, thành phố; của từng xã, phường, thị trấn được xác định theo định mức phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2023.

b) Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu ngân sách được xác định đảm bảo tổng các khoản thu được hưởng 100% và các khoản thu phân chia ngân sách các huyện, thành phố; các xã, phường, thị trấn được hưởng cân bằng với dự toán chi. Trường hợp phân chia hết nguồn thu NSNN trên địa bàn mà vẫn chưa cân bằng với dự toán chi thì ngân sách tỉnh sẽ cấp bổ sung cân đối cho ngân sách địa phương.

### **II. TỶ LỆ PHẦN TRĂM (%) PHÂN CHIA CÁC KHOẢN THU GIỮA NGÂN SÁCH CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

1. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương thời kỳ 2023-2025 theo phụ lục chi tiết đính kèm.

2. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất:

2.1. Thu tiền sử dụng đất từ đất đấu giá, đất giao không qua đấu giá còn lại (trừ dự án đất dân cư dịch vụ, đất dự án BT, đất dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư):

- Điều tiết ngân sách cấp tỉnh 6% để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo phân cấp, chi một số nhiệm vụ chi đầu tư khác của tỉnh, phần còn dư có thể bổ sung mục tiêu cho huyện để thực hiện các nhiệm vụ chi đầu tư của huyện;

- Điều tiết ngân sách cấp huyện 94%:

+ Để phân bổ kinh phí đầu tư xây dựng hạ tầng của chính dự án (bao gồm cả tiền đền bù giải phóng mặt bằng và các chi phí khác);

+ Phần còn lại phân bổ cho ngân sách cấp huyện 30%, ngân sách cấp xã 70%, trường hợp kinh phí phân bổ cho xã vượt quá nhu cầu còn thiếu theo tổng mức đầu tư của các công trình trên địa bàn UBND cấp xã quản lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo kế hoạch đầu tư công hàng năm thì số kinh phí vượt quá được phân bổ về ngân sách cấp huyện. Trường hợp dự án đất đấu giá tạo vốn đích danh cho công trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, nông thôn mới nâng cao thì phân bổ 100% cho cấp ngân sách đầu tư xây dựng công trình nhưng tối đa không vượt quá nhu cầu thiếu theo tổng mức đầu tư công trình, phần chênh lệch (nếu có) được phân bổ về ngân sách cấp huyện.

2.2. Đất dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư:

- Điều tiết ngân sách cấp tỉnh 30%;
- Điều tiết ngân sách cấp huyện 70%, ưu tiên phân bổ cho các công trình trên địa bàn xã bị mất đất.

3. Đối với các khoản thu tiền chậm nộp ngân sách địa phương được hưởng và được hạch toán riêng theo từng tiểu mục thực hiện phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu tương ứng với từng khoản thu phát sinh tiền chậm nộp. Riêng các khoản chậm nộp thuế thu nhập cá nhân, ngoài phần điều tiết NSTW, còn lại điều tiết ngân sách cấp tỉnh.

4. Trường hợp các nội dung thu mới phát sinh trên các địa bàn mà chưa có tỷ lệ phân chia hoặc các khoản thu không gắn mã địa bàn phù hợp thì ngoài phần điều tiết NSTW (nếu có), phần còn lại điều tiết ngân sách cấp tỉnh.

5. Việc phân loại, hạch toán chương của doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính (quy định hiện hành theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính quy định Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước, Thông tư 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 324/2016/TT-BTC). Việc phân cấp quản lý thu thuế tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định Bộ tiêu thức phân công cơ quan Thuế quản lý đối với doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh (quy định hiện hành theo Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh).

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính, Cục Thuế, KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH.

**TM. UBND TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Tân Phụng**